

CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI AN HỒNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI AN HỒNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN HONG PHAT BUSINESS AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AN HONG PHAT BUSINESS AND TRADING

2. Mã số doanh nghiệp: 0110438156

3. Ngày thành lập: 03/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

592 Đường Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 035.229.6996

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm	4632
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
8.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Đào tạo trình độ sơ cấp	8531
9.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
10.	Hoạt động thể thao khác	9319
11.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Hoạt động trang điểm cá nhân	9631
12.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633(Chính)
13.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

14.	Quảng cáo (trừ quảng cáo hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật, thuốc lá, rượu)	7310
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động điều tra thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị)	7320
16.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Bán buôn tổng hợp	4690
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
20.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
21.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
22.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
23.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
25.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
26.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ đấu giá ngoài cửa hàng)	4799
27.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
34.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
35.	Cơ sở lưu trú khác	5590
36.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
37.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
38.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
40.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
41.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
42.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
43.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
44.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ sừng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí, vàng các loại)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: **CÔNG THI TRÀ MI**

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 12/03/1991

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001191007009

Ngày cấp: 08/04/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Địa chỉ thường trú: Số nhà 1, ngách 143/139/12 An Dương Vương, Tổ 35, Cụm 5, Phường Phú Thương, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 1, ngách 143/139/12 An Dương Vương, Tổ 35, Cụm 5, Phường Phú Thương, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: **CÔNG THI TRÀ MI**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 12/03/1991

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001191007009

Ngày cấp: 08/04/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 1, ngách 143/139/12 An Dương Vương, Tổ 35, Cụm 5, Phường Phú Thương, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 1, ngách 143/139/12 An Dương Vương, Tổ 35, Cụm 5, Phường Phú Thương, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội